

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 22/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Trà**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Nguyễn Văn Thư**.

+ Bà **Nguyễn Thị Kim Cúc**

Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Mùi**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: ông **Võ Văn Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành. Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1987; tại: TP Quảng N, Quảng N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, phường Chánh Lộ, TP Quảng N, tỉnh Quảng N. Nghề nghiệp: buôn bán. Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Lê Thanh N, sinh năm 1967. Họ và tên mẹ: Hồ Thị N, sinh năm: 1964. Họ và tên chồng: Nguyễn Tấn H (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Tại Bản án số 10/2018/HSST ngày 31/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt bị cáo Y 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Bản án số 06/2019/HSST ngày 15/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng N tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 10/2018/HSST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, buộc Y phải chấp hành hình phạt 02 bản án là 18 tháng tù.

- Tại Bản án số 06/2019/HSST ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng N tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 06/2019/HSST ngày 15/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, buộc Lê Thị Hồng Yến phải chấp hành hình phạt 02 bản án là 30 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/8/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2022 cho đến nay. Có mặt

- Người bị hại:

+ Ông Lê Văn Y, sinh năm: 1982, , Nơi ĐKNKTT: Thôn Bình Trung, xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở: khối phố 1, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1987, Nơi ĐKNKTT: Thôn Bình Trung, xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở: khối phố 1, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Hồ Thị N, sinh năm: 1964, trú tại: tổ 4, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng N, tỉnh Quảng N. Có mặt

+ Ông Nguyễn N, sinh năm: 1944, trú tại: khối 2 thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ **Người làm chứng:** Bà Phạm Thị A, sinh năm: 1973, trú tại: khối 2 thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 06/02/2021, Y điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ- đen BKS: 76B1-447.21 (xe do bà Hồ Thị N, sinh năm 1964, trú tại Nghĩa Lộ, thành phố Quảng N, tỉnh Quảng Ngãi là mẹ của Y làm chủ) đi theo Quốc lộ 1A ra huyện Núi Thành. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, thấy tiệm vàng Hào Ánh Dương tại khối 1, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành mở cửa, Yén đi vào bên trong gặp ông Lê Văn Dũng, sinh năm 1982, trú tại thôn Bình Trung, xã Tam Hải, huyện Núi Thành là nhân viên tiệm vàng Hào Ánh Dương (chồng bà Phạm Thị T, chủ tiệm vàng) hỏi mua vàng. Tại đây, Y yêu cầu ông Y lấy nhiều dây chuyền vàng và nhẫn bằng vàng tây để cho Y lựa. Lợi dụng ông Dũng không để ý nên Y lết lút lấy 01 sợi dây chuyền bằng kim loại vàng có khối lượng 14,28gam và 01 nhẫn kim loại vàng đính đá màu đỏ có khối lượng 8,40gam bỏ vào túi áo khoác của mình. Yén tiếp tục lựa và mua 01 sợi dây chuyền vàng tây có khối lượng 2,34gam với giá 8.360.000đồng, Y trả tiền sợi dây chuyền đã mua rồi ra về

Trên đường về, Y ghé tiệm vàng Duy Phương tại khối 2, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành bán 01 sợi dây chuyền bằng kim loại vàng có khối lượng 14,28gam và 01 nhẫn kim loại vàng đính đá màu đỏ có khối lượng 8,40gam số mà Y đã trộm được của tiệm vàng Hào Ánh Dương được 17.856.000đồng rồi đem về nhà cất giữ, ngoài ra Yén cũng bán sợi dây chuyền đã mua tại tiệm vàng Hào Ánh Dương nêu trên tại một tiệm vàng tại huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng N với giá 7.500.000đồng nhưng không nhớ được tên tiệm vàng

Sau khi phát hiện bị mất vàng, ông Lê Văn Y đến Công an huyện Núi Thành báo cáo sự việc, đến ngày 07/02/2022, Y đến Tiệm vàng Duy Phương mua lại sợi dây chuyền và nhẫn vàng mà Y đã trộm tại tiệm vàng Hào Ánh Dương giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành.

Tại Kết luận Giám định số 175/KL-C09C-Đ2 ngày 18/02/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại gửi giám định có kim loại vàng (Au) hàm lượng kim loại vàng là 61,0% khối lượng mẫu là 14,28gam và 01 nhẫn kim loại màu vàng, trên có đính hạt chất màu đỏ gửi giám định có kim loại vàng (Au), hàm lượng kim loại vàng là 61,0%, tổng khối lượng mẫu là 8,40gam (tính cả khối lượng hạt chất màu đỏ).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/2022-KLGTS ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại gửi giám định có kim loại vàng (Au) hàm lượng kim loại vàng là 61,0% khối lượng mẫu là 14,28gam và 01 nhẫn kim loại màu vàng, trên có đính hạt chất màu đỏ gửi giám định có kim loại vàng (Au), hàm lượng kim loại vàng là 61,0%, tổng khối lượng mẫu là 8,40gam. Tổng thiệt hại khối lượng vàng trên tính cả hạt chất màu đỏ, số tiền là 17.658.000đồng.

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:*

+ 02 đĩa CD-RDVC màu vàng “NEO” chứa dữ liệu điện tử.

+ 01 sợi dây chuyền kim loại vàng, hàm lượng kim loại vàng (Au) là 61,0% khối lượng là 14,28gam (đã trả lại cho chủ sở hữu).

+ 01 nhẫn bằng kim loại vàng, trên có đính hạt chất màu đỏ có hàm lượng kim loại vàng là 61,0%, tổng khối lượng là 8,40gam, tính cả khối lượng hạt chất màu đỏ (đã trả lại cho chủ sở hữu).

- + Số tiền 17.856.000 đồng. hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 39490904253600000 của Công an huyện Núi Thành tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen biển kiểm soát số 76B1-447.21 (đã trả lại cho chủ sở hữu).

+ 01 áo mưa màu xanh tím có hoa văn hình bông hoa, lá cây nhiều màu sắc.

+ 01 khẩu trang vải màu tím, có hoa văn hình bông hoa màu trắng vàng.

+ 01 chiếc váy che nắng màu xanh rin, chân váy có nhiều họa tiết nhiều màu sắc khác nhau.

+ 01 mũ lưỡi trai màu trắng kem có dòng chữ “VESPAS”.

+ 01 đôi dép xốp màu xanh đen có dòng chữ “BODONI”.

+ 01 túi xách nữ bằng vải màu nâu, có dòng chữ “GUCCI”, dây đeo màu xanh lá cây – đỏ.

+ 01 áo khoác màu xanh đen có dòng chữ “Yd” màu trắng.

+ 01 đôi kính mắt trong suốt, gọng kính có màu hồng.

* *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại bà Phạm Thị T chủ tiệm vàng Hào Ánh Dương đã nhận lại toàn bộ tài sản, có đơn xin bãi nại phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bà Y.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Thị Hồng Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-NT ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Y về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Y từ 24 đến 30 tháng tù

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/02/2021, tại tiệm vàng Hào Ánh Dương thuộc khối 1, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, bị cáo Y đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 sợi dây chuyền bằng vàng có khối lượng là 14,28gam và 01 nhẫn bằng vàng, trên có đính hạt chất màu đỏ tổng khối lượng là 8,40gam của bà Phạm Thị T với tổng giá trị tài sản là 17.658.000 đồng.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo

phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm một cách bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị. Bị cáo có đủ năng lực hành vi để nhận biết điều đó nhưng do nẩy sinh lòng tham và muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt tài sản mà không cần bỏ sức lao động nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bà T và ông Dũng. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi đã thực hiện nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra. Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền sự nhưng về tiền án: Tại Bản án số 10/2018/HSST ngày 31/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng N tuyên phạt bị cáo Lê Thị Hồng Y 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 06/2019/HSST ngày 15/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng N tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 10/2018/HSST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, buộc Y phải chấp hành hình phạt 02 bản án là 18 tháng tù. Tại Bản án số 06/2019/HSST ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số 06/2019/HSST ngày 15/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, buộc Y phải chấp hành hình phạt 02 bản án là 30 tháng tù. Bị can chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/8/2021. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 sợi dây chuyền kim loại vàng, hàm lượng kim loại vàng (Au) là 61,0% khối lượng là 14,28gam (đã trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 nhẫn bằng kim loại vàng, trên có đính hạt chat màu đỏ có hàm lượng kim loại vàng là 61,0%, tổng khối lượng là 8,40gam, tính cả khối lượng hạt chat màu đỏ (đã trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen biển kiểm soát số 76B1-447.21 (đã trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự:

Đối với các vật chứng(Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án huyện Núi Thành).

+ 01 khẩu trang vải màu tím, có hoa văn hình bông hoa màu trắng vàng.

+ 01 áo khoác màu xanh đen có dòng chữ “Yd” màu trắng.

+ 01 đôi kính mắt trong suốt, gọng kính có màu hồng.

Đây là dụng cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với các vật chứng (Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án huyện Núi Thành).

+ 01 áo mưa màu xanh tím có hoa văn hình bông hoa, lá cây nhiều màu sắc.

+ 01 chiếc váy che nắng màu xanh rì, chân váy có nhiều họa tiết nhiều màu sắc khác nhau.

+ 01 mũ lưỡi trai màu trắng kem có dòng chữ “VESPAS”.

+ 01 đôi dép xốp màu xanh đen có dòng chữ “BODONI”.

+ 01 túi xách nữ bằng vải màu nâu, có dòng chữ “GUCCI”, dây đeo màu xanh lá cây – đỏ.

Trả lại cho bị cáo Y

+ Số tiền 17.856.000 đồng. hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 39490904253600000 của Công an huyện Núi Thành tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành. Bị cáo đã tự bỏ tiền ra mua vàng trả lại cho chủ sở hữu nên cần trả số tiền này lại cho bị cáo

+ 02 đĩa CD-RDVC màu vàng “NEO” chứa dữ liệu điện tử lưu hồ sơ vụ án. (Các vật chứng này hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án).

[7] Về phần dân sự: bị hại bà Phạm Thị T chủ tiệm vàng Hào Ánh Dương đã nhận lại toàn bộ tài sản, có đơn xin bãi nại phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bà Lê Thị Hồng Yến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với bà Hồ Thị Nguyệt là chủ xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ-đen BKS: 76B1-44721 , khi Y sử dụng để đi trộm cắp thì bà N không biết nên không đề cập xử lý.

Đối với chủ tiệm vàng Duy Phương, khi mua sợi dây chuyền và nhẫn vàng do Y bán thì không biết là tài sản trộm cắp nên không đề cập xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Y** : phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38.của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Y**, 30 ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/4/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ 01 sợi dây chuyền kim loại vàng, hàm lượng kim loại vàng (Au) là 61,0% khối lượng là 14,28gam (đã trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 nhẫn bằng kim loại vàng, trên có đính hạt chất màu đỏ có hàm lượng kim loại vàng là 61,0%, tổng khối lượng là 8,40gam, tính cả khối lượng hạt chất màu đỏ (đã trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen biển kiểm soát số 76B1-447.21 (đã trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 khẩu trang vải màu tím, có hoa văn hình bông hoa màu trắng vàng.

+ 01 áo khoác màu xanh đen có dòng chữ “Yd” màu trắng.

+ 01 đôi kính mắt trong suốt, gọng kính có màu hồng.

(Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án huyện Núi Thành).

Trả lại cho bị cáo Y

+ 01 áo mưa màu xanh tím có hoa văn hình bông hoa, lá cây nhiều màu sắc.

+ 01 chiếc váy che nắng màu xanh rin, chân váy có nhiều họa tiết nhiều màu sắc khác nhau.

+ 01 mũ lưỡi trai màu trắng kem có dòng chữ “VESPAS”.

+ 01 đôi dép xốp màu xanh đen có dòng chữ “BODONI”.

+ 01 túi xách nữ bằng vải màu nâu, có dòng chữ “GUCCI”, dây đeo màu xanh lá cây – đỏ.

(Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án huyện Núi Thành).

+ Số tiền 17.856.000 đồng. hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 39490904253600000 của Công an huyện Núi Thành tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành.

Lưu hồ sơ vụ án: 02 đĩa CD-RDVC màu vàng “NEO” chứa dữ liệu điện tử. (Các vật chứng này hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo **Y** phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo, bị hại, người có nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị H Trà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị N Trà

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đình Y

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đình Dũng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Bùi Đình Y

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đình Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đình Dũng

